

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

Thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Công văn số 285/UBND-DTTS ngày 29/3/2018 của Ủy ban Dân tộc, về việc triển khai thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, với nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Giúp cho các Cấp ủy Đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể nhận thức cao về vai trò, vị trí của người có uy tín và tầm quan trọng trong công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Từ đó có sự đổi mới về nội dung, hình thức, biện pháp vận động người có uy tín phù hợp, thiết thực hơn.

2. Người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số là một bộ phận quan trọng trong công tác dân vận của Đảng, Nhà nước; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị cần phải chăm lo, trong quá trình phối hợp triển khai thực hiện chính sách dân tộc; phát huy vai trò hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể quần chúng, không ngừng củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, giải quyết tốt các vấn đề nảy sinh phức tạp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

3. Đảm bảo việc thực hiện các chế độ chính sách phải dân chủ, công khai, công bằng, đúng đối tượng và đúng chế độ; người có uy tín được cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách, pháp luật mới của Đảng, Nhà nước, tình hình nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh hoặc tham quan học tập.

#### **II. NỘI DUNG**

##### **1. Đối tượng áp dụng:**

a) Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (sau đây gọi là người có uy tín).

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong hoạt động quản lý và thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

## **2. Nguyên tắc thực hiện:**

a) Người có uy tín được lựa chọn từ thôn, tổ dân phố và tương đương (gọi chung là thôn).

b) Chính sách thực hiện trực tiếp đối với người có uy tín, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng và đúng chế độ.

c) Người có uy tín do địa phương trực tiếp quản lý, phân công, phân cấp thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

d) Trường hợp người có uy tín thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ với cùng tính chất thì chỉ được hưởng một chính sách với mức hỗ trợ cao nhất.

## **3. Tiêu chí, đối tượng, điều kiện lựa chọn người có uy tín:**

a) Tiêu chí lựa chọn người có uy tín:

- Là công dân Việt Nam, không phân biệt thành phần dân tộc, cư trú hợp pháp tại Việt Nam;

- Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

- Là người tiêu biểu, có nhiều công lao, đóng góp trong các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết các dân tộc;

- Hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có mối liên hệ chặt chẽ và có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư;

- Có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định bằng lời nói, qua việc làm, được người dân trong cộng đồng tin nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

b) Đối tượng lựa chọn

Người có uy tín được lựa chọn từ các đối tượng sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang theo quy định của pháp luật hiện hành có quá trình công tác lâu năm, có cống hiến cho dân tộc, đất nước đã nghỉ công tác;

- Già làng, trưởng thôn, trưởng dòng họ hoặc những người thường được đồng bào dân tộc thiểu số mời thực hiện các nghi lễ cầu cúng cho gia đình, dòng họ, thôn, làng;

- Chức sắc, chức việc trong các tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số (Phật giáo, Hồi giáo, Bà ni, Bàlamôn, Tin lành, Công giáo,...);

- Nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, nhà giáo, người hành nghề chữa bệnh giỏi hoặc người có điều kiện kinh tế thường giúp đỡ và được đồng bào tin nhiệm.

c) Điều kiện bình chọn người có uy tín

- Mỗi thôn thuộc vùng dân tộc thiểu số có ít nhất 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu là người dân tộc thiểu số được bình chọn 01 (một) người có uy tín;

- Trường hợp thôn không đủ điều kiện quy định trên hoặc có nhiều thành phần dân tộc cùng sinh sống, căn cứ tình hình thực tế và đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định số lượng người có uy tín được bình chọn, nhưng tổng số người có uy tín được bình chọn không vượt quá tổng số thôn của vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Chế độ, chính sách đối với người có uy tín:**

##### **a) Cung cấp thông tin**

- Định kỳ hoặc đột xuất người có uy tín được phổ biến, cung cấp thông tin mới về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự và kết quả thực hiện các Chương trình, dự án, chính sách dân tộc đang thực hiện ở địa phương;

- Người có uy tín được cấp (không thu tiền): 01 tờ Báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc; 01 tờ báo Ninh Thuận;

- Người có uy tín được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, quốc phòng, an ninh, chính sách dân tộc và kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng;

- Người có uy tín được tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc do UBND tỉnh xác định, thực hiện.

##### **b) Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần**

Theo phân cấp quản lý thực hiện chính sách, người có uy tín được:

- Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số không quá 02 lần/năm; mức chi không quá 500.000 đồng/người/lần;

- Thăm hỏi, hỗ trợ người có uy tín bị ốm đau không quá 01 lần/năm. Mức chi: không quá 3.000.000 đồng/người/năm đối với cấp Trung ương; không quá 1.500.000 đồng/người/năm đối với cấp tỉnh; không quá 800.000 đồng/người/năm đối với cấp huyện;

- Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn (thiên tai, hỏa hoạn). Mức chi không quá 2.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan Trung ương; không quá 1.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp tỉnh; không quá 500.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp huyện;

- Thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời. Mức chi không quá 2.000.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan Trung ương; không quá 1.000.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp tỉnh; không quá 500.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp huyện;

### c) Khen thưởng

Người có uy tín có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành về thi đua, khen thưởng.

## 5. Thủ tục công nhận và đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

### a) Công nhận người có uy tín

Người có uy tín được bình chọn, công nhận 05 năm một lần, được thực hiện trong Quý IV và hoàn thành trước 15 tháng 12 của năm bình chọn theo trình tự sau:

- Trưởng thôn tổ chức họp thôn (có sự tham gia của ít nhất 2/3 số hộ gia đình trong thôn) phổ biến về nội dung chính sách, tiêu chí, Điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Khoản 3 Mục này và đề cử người có uy tín (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg) gửi Trưởng ban công tác mặt trận thôn.

Trưởng ban công tác mặt trận thôn tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn), lập danh sách đề nghị công nhận người có uy tín gửi Ủy ban nhân dân cấp xã (01 bộ hồ sơ gồm: văn bản đề nghị và biên bản họp liên tịch theo Mẫu số 02 tại phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg);

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của thôn, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị kèm theo danh sách và biên bản theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg) gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị, danh sách theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các xã) gửi về Ban Dân tộc tỉnh;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các huyện, Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp, thống nhất với cơ quan công an tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan hoàn thiện hồ sơ (01 bộ gồm: tờ trình, danh sách đề nghị công nhận người có uy tín theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

### b) Bổ sung người có uy tín

- Hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ sung người có uy tín trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các trường hợp:

- + Để thay thế các trường hợp quy định tại tiết 1 Điểm b Khoản này.
- + Địa bàn chưa có người có uy tín và đủ Điều kiện quy định tại điểm c Khoản 3, Mục này.

- Thủ tục bổ sung người có uy tín thực hiện theo quy định tại điểm a khoản này.

c) Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

- Các trường hợp đưa ra khỏi danh sách người có uy tín:

+ Người có uy tín chết.

+ Người có uy tín đã chuyển nơi khác sinh sống hoặc do sức khỏe yếu, tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín (theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg).

+ Người có uy tín vi phạm pháp luật.

+ Người có uy tín mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Người có uy tín giảm sút uy tín, không đảm bảo đủ các tiêu chí theo quy định tại điểm a, Khoản 3, mục này.

- Trình tự đưa ra khỏi danh sách người có uy tín:

+ Khi có các trường hợp quy định tại tiết 1 điểm c khoản này, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn), lập đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín gửi Ủy ban nhân dân cấp xã (01 bộ gồm: văn bản đề nghị, biên bản họp theo Mẫu số 06 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và các giấy tờ có liên quan).

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của thôn, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị, biên bản theo Mẫu số 07 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và các giấy tờ liên quan) gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị kèm theo danh sách và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của xã) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi Ban Dân tộc tỉnh.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của huyện, Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp, thống nhất với cơ quan công an cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan hoàn thiện hồ sơ (01 bộ gồm: tờ trình kèm theo danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

## **6. Kinh phí thực hiện chính sách**

1. Ngân sách Trung ương hỗ trợ kinh phí cho ngân sách tỉnh thực hiện (theo cơ chế quy định tại Quyết định 579/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có Mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2017 – 2020 để thực hiện các chính sách quy định tại điểm b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 5 Quyết định 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018).

2. Ngân sách địa phương bảo đảm cho các hoạt động triển khai thực hiện chế độ, chính sách tại địa phương và được cân đối trong dự toán ngân sách hàng năm của tỉnh, theo phân cấp quy định tại Luật Ngân sách nhà nước;

3. Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng kết, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này;

- Tổ chức tập huấn, cung cấp thông tin; tham quan học tập trong và ngoài tỉnh cho người có uy tín; cấp báo Dân tộc và Phát triển, báo Ninh Thuận cho người có uy tín.

- Tổ chức tiếp đón các đoàn Người có uy tín; thăm hỏi, giao lưu, gặp gỡ, hội thảo, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng người có uy tín tiêu biểu, xuất sắc ở các địa phương.

2. Sở Tài Chính chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số cho Ban Dân tộc, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các ngành liên quan thực hiện chính sách quy định tại Kế hoạch này đối với người có uy tín được phân công quản lý.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc, các Sở, ngành liên quan và địa phương chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín với các hình thức đa dạng, phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Các Sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Ban Dân tộc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ các địa phương thực hiện có hiệu quả các chính sách quy định tại Kế hoạch này.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp thực hiện và tham gia giám sát thực hiện chính sách theo quy định.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Năm 2018 giữ nguyên danh sách Người có uy tín đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 08/01/2018; sau 05 năm tổ chức bình chọn người có uy tín; hằng năm tổ chức rà soát bổ sung người có uy tín; đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và gửi về Ban Dân tộc tổng hợp trình Ủy ban nhân tỉnh phê duyệt danh sách bổ sung và đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trước ngày 15/12 hằng năm;

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên kiểm tra đảm bảo việc thực hiện chính sách đúng đối tượng, đúng chế độ và kịp thời; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện chính sách gửi Ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Dân tộc;
- Vụ DTTS, Ủy ban Dân tộc;
- Văn phòng đại diện TPHCM, UBNDT; (b/c)
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT. UBND tỉnh Lê Văn Bình;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PVP (HXN);
- Lưu: VT, KGVX, NVT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Bình**